

Số 2406/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2024

V/v chấn chỉnh phân loại hàng hóa

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Qua rà soát trên hệ thống nghiệp vụ Hải quan và công tác trực ban, phát hiện còn tình trạng khai báo đối với mặt hàng Vải dệt kim chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa đủ cơ sở để áp mã hàng hóa và tình trạng phân loại không chính xác mặt hàng này về mã số 6006.90.00 để được hưởng mức thuế suất ưu đãi đặc biệt thấp hơn nhằm lẫn tránh thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Việc khai báo đối với hàng hóa:

(1) Khai báo tên hàng không phù hợp với mã số khai báo. Ví dụ:

- Tờ khai số 105250655420/A12/54CD ngày 04/02/2023 có tên khai báo "TC-DK-PR#&Vải dệt kim hai mặt đã nhuộm (Vải thành phẩm làm từ 100% Polyester LJ-A9650AD-4 P EM EPM5 khổ 38" - 663.77 Yard, dùng làm giày)", mã số khai báo 6006.90.00. (Mã số xem xét phù hợp theo tên khai báo là 6006.32.90)

- Tờ khai số 105274270030/A12/02PG ngày 17/02/2023 có tên khai báo "A1952#&Vải dệt kim 83% polyester recycled, 10% elastane, 7% lyocell khổ 52", hàng mới 100%", mã số khai báo 6006.90.00. (Mã số xem xét phù hợp theo tên khai báo là 6004.10.10)

- Tờ khai số 105261032660/E21/02PJ ngày 10/2/2023 có tên hàng khai báo "FAB403#&Vải 60% Cotton 40% Polyurethane (58/60") (Vải dệt kim từ sợi tổng hợp và sợi bông dùng trong gia công may mặc)", mã số khai báo 6006.90.00. (Mã số xem xét phù hợp theo tên khai báo thuộc phân nhóm 6006.2x, mã số chi tiết tùy thuộc loại đã in, đã nhuộm,...)

(2) Khai báo tên hàng không đầy đủ: không có thông tin loại xơ sợi tạo thành, vải đã nhuộm hay từ các sợi có màu khác nhau hoặc đã in hay chưa, ..., không đủ cơ sở xác định mã số. Ví dụ:

- Tờ khai số 105252097640/A12/47NF ngày 06/02/2023 có tên hàng khai báo là "KD332G4 Vải dệt kim (đã nhuộm) 58" - 3EY GIA KNIT TLDKB064 CLOTH COATING (NPL SX giày)", mã số khai báo 6006.90.00;

- Tờ khai số 105252311360/A12/47NF ngày 06/02/2023 có tên hàng khai báo là "HT0007#&Vải lưới (vải dệt kim) (100% polyester)-LJ-A0757-P, 1TONE, FDY-BR -52"-(DG:1.01USD/YD)-61YD=73.67m2 (hàng mới 100%", mã số khai báo 6006.90.00;

- Tờ khai số 105239276220/A12/43K1 ngày 30/01/2023 có tên hàng khai báo "Vải thô POLY 100% - CLOSE SIWON SW V2 63" - Vải dệt kim (chưa nhuộm); Định lượng: 506g/Yd" mã số khai báo 6006.90.00.

- Tờ khai số 105259383130/A12/47NF ngày 10/02/2023 có tên hàng khai báo “VĐK#&Vải dệt kim/(11K) POLYPAG 2 44” mã số khai báo 6006.90.00.

(Ví dụ Danh sách rà soát một số tờ khai năm 2023 kèm theo)

2. Để đảm bảo áp dụng chính xác và thống nhất mã số hàng hóa và thuế suất đối với mặt hàng Vải dệt kim, Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

- Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện kê khai mặt hàng Vải dệt kim thuộc nhóm 60.06 kèm mô tả hàng hóa: loại vải dệt kim (kiểu dệt đan dọc hay đan ngang), đặc điểm về thành phần, hàm lượng, khổ vải, đặc điểm về màu sắc hoặc phương pháp gia công (đã in hay chưa, có ngâm tẩm, tráng phủ với vật liệu nào...), tính chất, công dụng, đồng thời thực hiện kiểm soát khai báo của doanh nghiệp đảm bảo đủ thông tin để phân loại hàng hóa.

- Căn cứ thẩm quyền, đánh giá mức độ rủi ro để quyết định việc kiểm tra thực tế hàng hóa, lấy mẫu gửi phân tích, giám định để làm cơ sở phân loại đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát việc phân loại và điều kiện áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt đối với mặt hàng “Vải dệt kim”, lưu ý trường hợp mặt hàng khai báo mã số 6006.90.00, có xuất xứ từ các quốc gia được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt 0% theo các Hiệp định thương mại (ví dụ xuất xứ Trung Quốc có C/O form E). Trường hợp phát hiện việc phân loại không phù hợp thì xử lý lại, ấn định thuế và xử lý vi phạm theo đúng quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm định Hải quan (để p/hợp);
- Cục Thuế XNK, Cục QLRR (để p/hợp);
- Lưu: VT, TXNK (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105199832400/E21/03CD	03/01/2023	THAIBINHHP	'1001008194	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PLUMMY GARMENT VIỆT NAM	'60069000	3	V103#&Vải dệt kim 100% polyester khô 60"(vải chính 202gm,mới 100%)
105199832400/E21/03CD	03/01/2023	THAIBINHHP	'1001008194	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PLUMMY GARMENT VIỆT NAM	'60069000	4	V102#&Vải dệt kim 100% polyester khô 58" (vải chính 244gm,mới 100%)
105200139810/E21/03CD	03/01/2023	THAIBINHHP	'1000341065	Công ty TNHH TAV	'60069000	3	FK001#&Vải dệt kim 96%COTTON 4%SPANDEX 57" 270G/M2,đã nhuộm,mới 100%
105200139810/E21/03CD	03/01/2023	THAIBINHHP	'1000341065	Công ty TNHH TAV	'60069000	5	FK001#&Vải dệt kim 96%COTTON 4%SPANDEX 57" 270G/M2,đã nhuộm,mới 100%
105199378210/E21/03CD	03/01/2023	THAIBINHHP	'1001054955	Công Ty TNHH May Hưng Hà	'60069000	1	V12#&Vải dệt kim có thành phần 100% polyester - khô 59" định lượng 150g/m2 - 660 yds - hàng mới 100%
105201819810/E21/03PJ	03/01/2023	HAIDUONGHP	'0800380985	CÔNG TY TNHH SEES VINA	'60069000	1	FB04#&Vải dệt kim hoặc móc 100%Polyester khô 54"
105201819810/E21/03PJ	03/01/2023	HAIDUONGHP	'0800380985	CÔNG TY TNHH SEES VINA	'60069000	2	FB04#&Vải dệt kim hoặc móc 100%Polyester khô 58"
105199823850/E21/03PA	03/01/2023	DTGCHP	'0801091087	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY CHUNG JYE VIỆT NAM	'60069000	19	VNVA13#&Vải dệt kim 100% polyester, khô 54" - 429 yards - 220 GSM. Mới 100%
105199823850/E21/03PA	03/01/2023	DTGCHP	'0801091087	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY CHUNG JYE VIỆT NAM	'60069000	20	VNVA13#&Vải dệt kim 100% polyester, khô 58" - 2102 yards - 220 GSM. Mới 100%
105199119800/E21/02PG	03/01/2023	CCHQDTHCM	'0302544944	Cty TNHH Nobland Việt Nam	'60069000	1	95#&Vải chính dệt kim 96% Cotton 4% Spandex 72", đã nhuộm, hàng mới 100% (100 YD)
105199551550/E21/02PJ	03/01/2023	CCHQGCHCM	'0302269783	Công Ty TNHH Thương Mại - Sản Xuất Cao Hoa	'60069000	1	11#&Vải -100%Polyester K:60-62" (Vải dệt kim, 225g/m2)
105199356620/E21/02PJ	03/01/2023	CCHQGCHCM	'0302269783	Công Ty TNHH Thương Mại - Sản Xuất Cao Hoa	'60069000	5	15#&Vải -100%Polyester K:74-76" (Vải dệt kim.210g/m2)
105199356620/E21/02PJ	03/01/2023	CCHQGCHCM	'0302269783	Công Ty TNHH Thương Mại - Sản Xuất Cao Hoa	'60069000	3	13#&Vải -100%Polyester K:66-68"(Vải dệt kim.180g/m2)
105201055630/E21/03PJ	03/01/2023	HAIDUONGHP	'0800380985	CÔNG TY TNHH SEES VINA	'60069000	1	FB04#&Vải dệt kim hoặc móc 100%Polyester khô 60"
305901883360/E62/51C1	19/10/2023	NVPMYBRVT	'3500829390	CÔNG TY TNHH ECLAT FABRICS VIỆT NAM	'60069000	6	EF1262-2310#&Vải dệt kim khô 65" 249G/Y (100% POLYESTER)#&VN
105240768950/A42/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	3	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 42"00A NEXKIN WOVEN RIDGE MESH(mục 1 của TKNK số: 104851277420/E31, NPL chưa qua GCSX)
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	4	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"4NH GODIVA CDP DJT-8230-2R REC MESH (khô 44") - 304YD = 310.67M2
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	5	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"4CA GODIVA CDP DJT-8230-2R REC MESH (khô 44") - 78YD = 79.71M2

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	6	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"4NH GODIVA CDP DJT-8230-2R REC MESH (khổ 44") - 460YD = 470.09M2
105241114530/E21/51C1	31/01/2023	NVPMYBRVT	'3501722393	Công ty TNHH E-Top Việt Nam	'60069000	1	ECV336#&Vải dệt kim(98%Cotton 2%Spandex/elastance/lycra W:20-92")
105240768950/A42/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	7	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 54"SIROCCO COR2020 MESH(mục 15 của TKNK số: 104933688900/E31, NPL chưa qua GCSX)
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	7	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"51L BLONDIE P JA37-521 MESH (khổ 44") - 301YD = 307.6M2
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	8	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"10A BLONDIE P JA37-521 MESH (khổ 44") - 434YD = 443.52M2
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	9	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"4CA GODIVA CDP DJT-8230-2R REC MESH (khổ 44") - 167YD = 170.66M2
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	10	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 44"4NH GODIVA CDP DJT-8230-2R REC MESH (khổ 44") - 991YD = 1012.74M2
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	'60069000	11	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 00AEPM POLYPAG3 DJ-968-E(R) FABRIC RESIN (khổ 44") - 44YD = 44.97M2
105240942700/E21/51C1	31/01/2023	NVPMYBRVT	'3501722393	Công ty TNHH E-Top Việt Nam	'60069000	1	ECV05#&Vải dệt kim (100%polyester W:20-92")
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	1	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -NIMBUS MESH, FDY-TB 44"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	2	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -FOXTROT SPACER DTY 54"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	3	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -GAZE MESH DTY 44"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	4	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -EPM RAMI TEX 44"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	5	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -EPM ELILON 44"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240887250/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	6	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -2WAY STRETCH HEAVY CDP 44"(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240911050/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	1	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -FP POLYPAG 2 44"(1956YD=1788.57M)(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105240911050/E21/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	2	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -FP POLYPAG 2 54"(16YD=14.63M)(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105238288520/E31/47NF	31/01/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giấy Dona Standard Việt Nam	'60069000	27	NPL069-01#&Vải lưới (vải dệt kim) (hàng mới 100%) - 10AEPM POLYPAG3 DJ-968-E(R) FABRIC RESIN (khổ 44") - 5YD = 5.11M2
105241228740/E31/51C1	31/01/2023	NVPMYBRVT	'3500704031	Công ty TNHH Quốc Tế All Wells Việt Nam	'60069000	8	NS016#&Vải dệt kim đã nhuộm - BLK 00A (FP) POLY 250D + VQ/PW 006 44", hàng mới 100%
105241228740/E31/51C1	31/01/2023	NVPMYBRVT	'3500704031	Công ty TNHH Quốc Tế All Wells Việt Nam	'60069000	9	NS016#&Vải dệt kim đã nhuộm - PHANTOM 01X (FP) POLY 250D + VQ/PW 006 44", hàng mới 100%
305294463631/E54/43PB	17/01/2023	NGOAIKCNBD	'3700431984	Công ty SAY FASHION Việt Nam	'60069000	11	V9#&Vải dệt kim đã nhuộm 77% cotton 22% polyester 1% spandex khổ 30"-80"#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	12	VFR08C#&Vải dệt kim Fresno khổ 44" màu đen#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	3	VSH10B#&Vải dệt kim Shasta khổ 44" màu xám#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	4	VL04A#&Vải dệt kim Berlin khổ 44" màu xanh#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	5	VL09A#&Vải dệt kim Berlin khổ 44" màu trắng#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	6	VL10A#&Vải dệt kim Berlin khổ 44" màu xám#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	7	VHOD08B#&Vải dệt kim Hood khổ 44" màu đen#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	8	VHOD09A#&Vải dệt kim Hood khổ 44" màu trắng#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	9	VHOD04A#&Vải dệt kim Hood khổ 44" màu xanh#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	10	VHOD06A#&Vải dệt kim Hood khổ 44" màu nâu#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	11	VHOD10B#&Vải dệt kim Hood khổ 44" màu xám#&VN
105243061820/E23/43PB	31/01/2023	NGOAIKCNBD	'3700431984	Công ty SAY FASHION Việt Nam	'60069000	44	V150#&Vải dệt kim đã nhuộm 74% polyester 23% rayon 3% spandex khổ 30"-80"
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	1	VSH08B#&Vải dệt kim Shasta khổ 44" màu đen#&VN
305299817451/E62/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	2	VSH09A#&Vải dệt kim Shasta khổ 44" màu trắng#&VN
305294452651/E54/43PB	17/01/2023	NGOAIKCNBD	'3700431984	Công ty SAY FASHION Việt Nam	'60069000	13	V189#&Vải dệt kim đã nhuộm 85% polyester 14% rayon 1% spandex khổ 30" - 80"#&VN
305294452651/E54/43PB	17/01/2023	NGOAIKCNBD	'3700431984	Công ty SAY FASHION Việt Nam	'60069000	18	V2#&Vải dệt kim đã nhuộm 97% cotton 3% spandex khổ 30"-80"#&VN
105274270030/A12/02PG	17/02/2023	CCHQDTHCM	'1601996475	CÔNG TY TNHH NV APPAREL	'60069000	1	A1952#&Vải dệt kim 83% polyester recycled, 10% elastane, 7% lyocell khổ 52", hàng mới 100%
105274270030/A12/02PG	17/02/2023	CCHQDTHCM	'1601996475	CÔNG TY TNHH NV APPAREL	'60069000	4	A2160#&Vải dệt kim 89% polyester recycled, 11% elastane khổ 60", hàng mới 100%

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105274270030/A12/02PG	17/02/2023	CCHQDTHCM	'1601996475	CÔNG TY TNHH NV APPAREL	'60069000	5	A2160#&Vải dệt kim 89% polyester recycled, 11% elastane khổ 60", hàng mới 100%
105274413860/E21/02PG	17/02/2023	CCHQDTHCM	'0305022495	Cty TNHH Hakers Việt Nam	'60069000	1	NL-2#&Vải 100% Polyester, 56-58" (vải dệt kim, đã nhuộm chưa in, mới 100%)
105274413860/E21/02PG	17/02/2023	CCHQDTHCM	'0305022495	Cty TNHH Hakers Việt Nam	'60069000	2	NL-3#&Vải 100% Polyester, 60-61" (vải dệt kim, đã nhuộm chưa in, mới 100%)
105239276220/A12/43K1	30/01/2023	DNVCCMPBD	'3700799979	Công Ty TNHH YOU YOUNG VINA	'60069000	1	Vải thô POLY 100% - CLOSE SIWON SW V2 63" - Vải dệt kim (chưa nhuộm); Định lượng: 506g/Yd
105240325150/E15/02F1	30/01/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	37	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 40D TRICOT 60, LJ-A29-3-EPM5, 1TONE, FDY, REC(White) 60" LJ-A0029-3-EPM5 10A WHITE (50 Yd)
105237667510/E21/47NF	30/01/2023	TNHATDN	'3603413411	CÔNG TY TNHH LONGWELL	'60069000	15	93#&Vải dệt kim đã nhuộm -TSKN 2701 EE 52"(2421YD=2213.76MTR)(Hàng mới 100%, NPL GCSX giày)
105239888020/E21/51C1	30/01/2023	NVPMYBRVT	'3501722393	Công ty TNHH E-Top Việt Nam	'60069000	1	ECV05#&Vải dệt kim (100%polyester W:20~92"), hàng mới 100%
105239888020/E21/51C1	30/01/2023	NVPMYBRVT	'3501722393	Công ty TNHH E-Top Việt Nam	'60069000	2	ECV05#&Vải dệt kim (100%polyester W:20~92"), hàng mới 100%
105239059700/E21/49C1	30/01/2023	CAOLANHCDT	'1402120098	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM Hữu Hạn Đại PHÁT GARMENTS	'60069000	1	NL21#&Vải 100% Cotton khô 68/70" (Vải dệt kim; màu Blue; Black Standard; White Standard)
105239059700/E21/49C1	30/01/2023	CAOLANHCDT	'1402120098	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM Hữu Hạn Đại PHÁT GARMENTS	'60069000	2	NL01#&Vải 100% Cotton khô 59/61" (Vải dệt kim; màu Blue; Black Standard; White Standard)
105239083940/E21/49C1	30/01/2023	CAOLANHCDT	'1402120098	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM Hữu Hạn Đại PHÁT GARMENTS	'60069000	2	NL05#&Vải 100% Cotton khô 66/68" (Vải dệt kim; màu Whit; Beige)
105239083940/E21/49C1	30/01/2023	CAOLANHCDT	'1402120098	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM Hữu Hạn Đại PHÁT GARMENTS	'60069000	3	NL21#&Vải 100% Cotton khô 68/70" (Vải dệt kim; màu Whit; Beige)
105239083940/E21/49C1	30/01/2023	CAOLANHCDT	'1402120098	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM Hữu Hạn Đại PHÁT GARMENTS	'60069000	4	NL01#&Vải 100% Cotton khô 59/61" (Vải dệt kim; màu Whit; Beige)
105250655420/A12/54CD	04/02/2023	VINHLONGCT	'1500411257	Công ty TNHH Tỷ Xuân	'60069000	1	TC-DK-PR#&Vải dệt kim hai mặt đã nhuộm (Vải thành phẩm làm từ 100% Polyester LJ-A9650AD-4 P EM EPM5 khổ 38" - 663.77 Yard, dùng làm giày)
105250025750/A12/43PB	04/02/2023	NGOAIKCNBD	'3701870800	Công ty TNHH Đại Hoa	'60069000	1	ICU026-A12#&Vải dệt kim từ 100% polyester, đã nhuộm (44" * 988 YRD), dùng để sản xuất giày. Mới 100%
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	6	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giày), MD NYLEX (DURA PLUSH), khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	7	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giày), MERRY MESH, khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	1	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giấy), GIGA LOW, khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	2	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giấy), GIGA LOW, khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	3	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giấy), HOOD, khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	4	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giấy), HOOD, khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
105250689720/A12/43IH	04/02/2023	SONGTHANBD	'3702581921	CÔNG TY TNHH SAMBU FINE VIỆT NAM	'60069000	5	ELILON-001#&Vải thành phẩm đã nhuộm 100% polyester,(Vải dệt kim đan ngang đã nhuộm dùng trong ngành giấy), MD NYLEX (DURA PLUSH), khổ 44". Hàng mới 100%. (SXXX)
305321683240/E52/48BI	10/02/2023	DUCHOALA	'3702263213	CÔNG TY TNHH COSMO VIỆT NAM	'60069000	8	KXCMS23-002.8#&WarmeshxQuilted PrimaLoft I-1006F-200g 58"(Vải 2 lớp)(thành phần100%Polyester)(Vải dệt kim có vòng lông ép vải không dệt):20YD(GGC:0,1USD/M2)(dùng sx giày)(475,10g/m2)(GC đơn giản)#&CN
105263076220/E21/03PA	10/02/2023	DTGCHP	'2801568888	CÔNG TY TNHH GIẤY ANNORA VIỆT NAM	'60069000	2	VCL#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% polyester khổ 44" (=1590Y),hàng mới 100%.
105263076220/E21/03PA	10/02/2023	DTGCHP	'2801568888	CÔNG TY TNHH GIẤY ANNORA VIỆT NAM	'60069000	3	VCL#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% polyester khổ 44" (=1067Y),hàng mới 100%.
105263076220/E21/03PA	10/02/2023	DTGCHP	'2801568888	CÔNG TY TNHH GIẤY ANNORA VIỆT NAM	'60069000	4	VCL#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% polyester khổ 44" (=364Y),hàng mới 100%.
105263076220/E21/03PA	10/02/2023	DTGCHP	'2801568888	CÔNG TY TNHH GIẤY ANNORA VIỆT NAM	'60069000	5	VCL#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% polyester khổ 54" (=58Y),hàng mới 100%.
105252311360/A12/47NF	06/02/2023	TNHATDN	'3600834796	Công ty TNHH Giấy Dona Standard Việt Nam	'60069000	7	HT0007#&Vải lưới (vải dệt kim) (100% polyester)-LJ-A0757-P, 1TONE, FDY-BR -52"-(DG:1.01USD/YD)-61YD=73.67m2 (hàng mới 100%)
105252565240/A12/45F1	06/02/2023	DNVTBANGTN	'3900963009	CÔNG TY TNHH CAN SPORTS VIỆT NAM	'60069000	11	A049.A12#&Vải dệt Kim(Vải thành phẩm) 100% Polyester -75D TRICOT LJ-A2727-EPM1, 1TONE, FDY, REC(Black) LJ-A2727-EPM1 44" BLACK (441Y=450.67M2),không nhãn hiệu,Mới 100%
105259383130/A12/47NF	10/02/2023	TNHATDN	'3600710751	Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam	'60069000	17	VDK#&Vải dệt kim/(11K) POLYPAG 2 44"
105261032660/E21/02PJ	10/02/2023	CCHQGCHCM	'0316229082	CÔNG TY TNHH TAEHWA VINA	'60069000	3	FAB403#&Vải 60% Cotton 40% Polyurethane (58/60") (Vải dệt kim từ sợi tổng hợp và sợi bông dùng trong gia công may mặc)

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105261032660/E21/02PJ	10/02/2023	CCHQGCHCM	'0316229082	CÔNG TY TNHH TAEHWA VINA	'60069000	4	FAB404#&Vải 70% Cotton 30% Polyurethane (70/72") (Vải dệt kim từ sợi tổng hợp và sợi bông dùng trong gia công may mặc)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	5	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 11-0602TPX YL-OP-198 54" (11-0602TPX) (F.O.C) MESH (15 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	6	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - BLACK C YL-OP-198 54" (BLACK C) (F.O.C) MESH (5 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	7	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 18-1763TPG YL-OP-198 54" (18-1763TPG) (F.O.C) MESH (5 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	8	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 18-3949TCX YL-OP-198 54" (18-3949TCX) (F.O.C) MESH (5 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	9	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 12-0643TPG YL-OP-198 54" (12-0643TPG) (F.O.C) MESH (5 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	10	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 16-6230TN YL-OP-198 54" (16-6230TN) (F.O.C) MESH (10 YD)
105263141650/E11/02F1	10/02/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	11	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 19-4110TCX YL-OP-198 54" (19-4110TCX) (F.O.C) MESH (5 YD)
105262271000/E21/02PG	10/02/2023	CCHQDTHCM	'1601491989	Công ty TNHH ORIENTAL GARMENT AN GIANG	'60069000	1	NPL297#&Vải lót dệt kim 50% Recycle Polyester 50% Polyester khổ 60/62" Hàng mới 100%
105261757050/E31/02PG	10/02/2023	CCHQDTHCM	'0309471068	Công Ty TNHH LTP Việt Nam	'60069000	2	15301#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% Polyester khổ 59"
105261757050/E31/02PG	10/02/2023	CCHQDTHCM	'0309471068	Công Ty TNHH LTP Việt Nam	'60069000	9	16253-1#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% Recycle Polyester khổ 60"
105261757050/E31/02PG	10/02/2023	CCHQDTHCM	'0309471068	Công Ty TNHH LTP Việt Nam	'60069000	10	16253-1#&Vải dệt kim đã nhuộm 100% Recycle Polyester khổ 60" (HÀNG FOC)
105261805500/E21/02PJ	10/02/2023	CCHQGCHCM	'0316698743	CÔNG TY TNHH MAY MẶC SONG NGqC	'60069000	4	K100POL58/60#&Vải dệt kim 100% polyester K. 58/60"
105280028120/E21/03PJ	20/02/2023	HAIDUONGHP	'0800380985	CÔNG TY TNHH SEES VINA	'60069000	1	FB04#&Vải dệt kim hoặc móc 100%Polyester khổ 60"
105278858050/E21/03PA	20/02/2023	DTGCHP	'0801091087	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY CHUNG JYE VIỆT NAM	'60069000	20	VNVA13#&Vải dệt kim 100% polyester, khổ 58" - 1488 Yards - 220 GSM. Mới 100%
105278858050/E21/03PA	20/02/2023	DTGCHP	'0801091087	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY CHUNG JYE VIỆT NAM	'60069000	21	VNVA13#&Vải dệt kim 100% polyester, khổ 60" - 438 Yards - 220 GSM. Mới 100%
105796216260/E15/02F1	17/10/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	4	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 00A-BLACK (PP) LINING, KNIT, MATTE, MICRO, (PIKES), REC-CMP 44" (745 Yards)(IVL2309270066)
105796216260/E15/02F1	17/10/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000	6	186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 34P-GREEN FROST (PP) LINING, KNIT, MATTE, MICRO, (PIKES), REC 44" (5 Yards)(PVVL231004016)
105278231550/E31/02PJ	20/02/2023	CCHQGCHCM	'0303035957	CÔNG TY TNHH THÁI SƠN S.P	'60069000	1	VC809#&Vải dệt kim:100% Polyester K58/60" (245GSM)
105278721700/E21/02PJ	20/02/2023	CCHQGCHCM	'0316698743	CÔNG TY TNHH MAY MẶC SONG NGqC	'60069000	3	K100POL58/60#&Vải dệt kim 100% polyester K. 58/60"

Tờ khai	Ngày đăng ký	Tên nơi mở tờ khai	Mã doanh nghiệp XNK	Tên doanh nghiệp XNK	Mã hàng khai báo	Số thứ tự hàng	Tên hàng
105796216260/E15/02F1	17/10/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000		186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 00A-BLACK (PP) LINING, KNIT, BRUSHED, (BERLIN), REC-CMP 44" (52 Yards)(IVL2309270042)
105796216260/E15/02F1	17/10/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000		186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 0BB-PHOTON DUST (PP) LINING, KNIT, MATTE, FLAT (FRESNO), REC-CMP 44" (17 Yards)(IVL2310030045)
105796216260/E15/02F1	17/10/2023	LTILTHCM	'0301218306	Cty TNHH FREETREND INDUSTRIAL (VIETNAM)	'60069000		186#&Vải dệt kim đã nhuộm - 00A-BLACK (PP) LINING, KNIT, MATTE, MICRO, (PIKES), REC-CMP 44" (1067 Yards)(IVL2309270058)
105278985710/E31/02PJ	20/02/2023	CCHQGCHCM	'0106234350	CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX QUỐC TẾ	'60069000		1 77500124202#&(MK1525) Vải dệt kim 60% Cotton 40% Polyester khổ 66". Hàng mới 100%
305337478631/E52/02PJ	17/02/2023	CCHQGCHCM	'0310747507	Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ An Vĩnh Phát	'60069000		1 AVP.KHS#&Vải lót dệt kim chưa nhuộm 100% polyester, K: 55/60", định lượng: 105~110 G/M2, không nhãn hiệu, hàng mới 100%#&VN
105278652620/E21/03CD	20/02/2023	THAIBINHHP	'1000341065	Công ty TNHH TAV	'60069000		2 FK001#&Vải dệt kim 97%ORGANIC COTTON 3%ELASTANE,khổ 116.84/121.92CM,580G/M2,đã nhuộm,mới 100%
105278652620/E21/03CD	20/02/2023	THAIBINHHP	'1000341065	Công ty TNHH TAV	'60069000		4 FK001#&Vải dệt kim 96%ORGANIC COTTON 4%ELASTAN E,khổ 104.14/109.22CM,260G/M2,đã nhuộm,mới 100%